

Bài 4 Biểu đồ cột – Biểu đồ cột kép

I. Mục tiêu

1. Kiến thức kĩ năng:

- Đọc và mô tả thành thạo các dữ liệu trên biểu đồ cột và biểu đồ cột kép.
- Lựa chọn và biểu diễn được dữ liệu vào biểu đồ cột và biểu đồ cột kép.
- Hiểu được mối liên hệ giữa biểu đồ cột và biểu đồ cột kép.
- Nhận ra được vấn đề hoặc quy luật đơn giản dựa trên phân tích các số liệu thu được ở biểu đồ cột và biểu đồ cột kép.

2. Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giải quyết vấn đề toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống.

II. Một số chú ý

1. HS đã làm quen với biểu đồ cột đơn giản ở lớp 3 nhưng chiều cao của các cột chỉ là số tự nhiên và chưa có yêu cầu vẽ biểu đồ cột. Yêu cầu của thống kê lớp 6 là HS phải biết vẽ biểu đồ cột và chiều cao hoặc chiều dài của các cột có thể là phân số, số thập phân.

2. Thông qua các HĐ thực hành và vận dụng, HS hiểu được công dụng và đặc trưng của biểu đồ cột.

3. HS lớp 6 lần đầu làm quen với biểu đồ cột kép.

4. Yêu cầu của thống kê lớp 6 là HS phải biết vẽ biểu đồ cột kép.

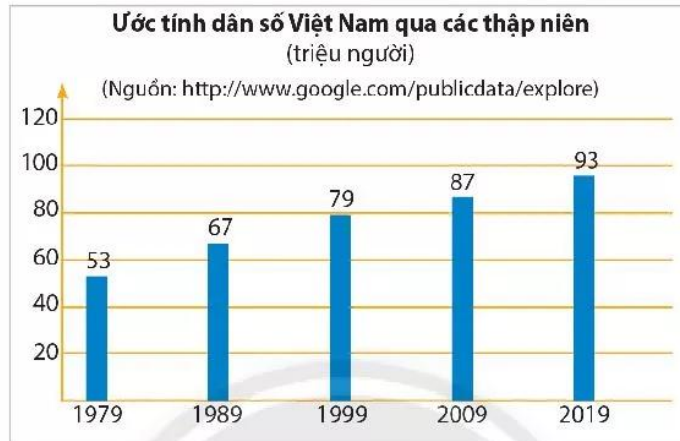
5. Thông qua các HĐ thực hành và vận dụng, HS hiểu được công dụng và ý nghĩa đặc trưng của biểu đồ cột kép.

III. Gợi ý các hoạt động cụ thể

– HĐKD:



Hãy lập bảng thống kê tương ứng với biểu đồ ở Hình 1.



Hình 1

HĐKD của bài có mục đích giúp HS thực hành về biểu đồ cột thông qua hoạt động đọc thông tin. GV có thể sưu tầm thêm các mở đầu đa dạng khác để khởi động bài học.

1. Ôn tập biểu đồ cột

– HĐKP 1:



Theo em có nên dùng biểu đồ tranh để biểu diễn số liệu trên không? Tại sao?

Mục đích của HĐKP 1 là giúp HS ôn tập lại về biểu đồ cột thông qua việc thực hành so sánh với biểu đồ tranh.

Gợi ý tổ chức HĐKP 1: Có thể yêu cầu lớp thảo luận hoặc làm việc nhóm.

2. Đọc biểu đồ cột

– HĐKP 2:



Quan sát biểu đồ ở Hình 2, em hãy cho biết chiều cao của cột hình chữ nhật biểu diễn các thông tin gì.

Mục đích của HĐKP 2 là giúp HS ôn tập cách đọc biểu đồ cột thông qua việc thực hành quan sát chiều cao của các cột trong biểu đồ để đọc thông tin.

Gợi ý tổ chức HĐKP 2: GV nêu câu hỏi. HS trả lời, lớp nhận xét. GV đánh giá.

– **Vận dụng 1:** HS vận dụng quy tắc đọc biểu đồ cột vào thực tiễn thu thập thông tin về kết quả học tập của học sinh khối 6.

3. Vẽ biểu đồ cột

– **HĐKP 3:**



Nếu khối 6 trường THCS Quang Trung có 50 học sinh xếp loại học lực giỏi thì biểu đồ cột ở Hình 4 thay đổi như thế nào?

Mục đích của HĐKP 3 giúp HS khám phá cách vẽ biểu đồ cột thông qua ngữ cảnh biểu diễn thông tin về kết quả học lực của học sinh.

Gợi ý tổ chức HĐKP 3: GV nêu câu hỏi. HS trả lời, lớp nhận xét. GV đánh giá.

– **Thực hành 1:** HS thực hành vẽ biểu đồ cột để rèn luyện kỹ năng theo yêu cầu cần đạt.

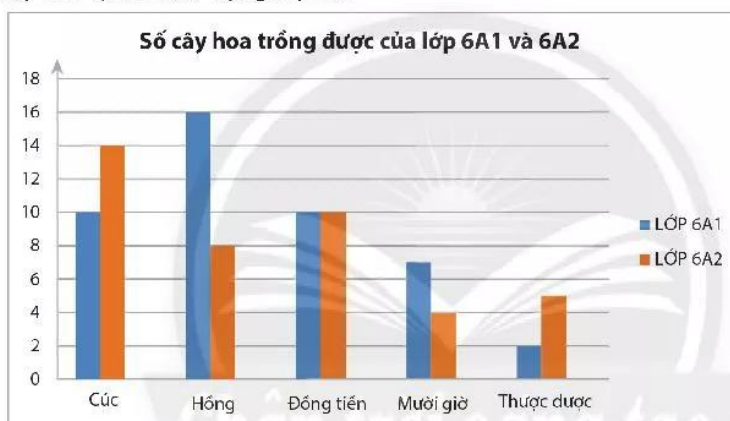
– **Vận dụng 2:** HS có cơ hội vận dụng kiến thức vừa học qua việc phải nêu một tình huống trong thực tế có thể dùng biểu đồ cột để thể hiện dữ liệu thống kê và vẽ biểu đồ cột đó.

4. Giới thiệu biểu đồ cột kép

– **HĐKP 4:**



Quan sát biểu đồ trong Hình 6, em hãy cho biết nó được ghép bởi các biểu đồ nào và hãy nêu lợi ích của việc ghép đó.



Mục đích của HĐKP 4 là giúp HS làm quen, nhận biết biểu đồ cột kép thông qua việc thực hành quan sát và so sánh với biểu đồ cột.

Gợi ý tổ chức HĐKP 4: Có thể yêu cầu thảo luận hoặc làm việc nhóm.

5. Đọc biểu đồ cột kép

Thực hành 2: HS thực hành đọc biểu đồ cột kép để rèn luyện kỹ năng theo yêu cầu cần đạt.

6. Vẽ biểu đồ cột kép

– **HĐKP 6:**



Hãy vẽ lại Hình 8 nếu sĩ số của lớp 6A3 cuối năm học là 40 học sinh.

HS làm quen, nhận biết, có cơ hội trải nghiệm thông qua việc thực hành vẽ biểu đồ cột kép.

Gợi ý tổ chức HĐKP 6: HS làm tại chỗ, GV chấm điểm sản phẩm.

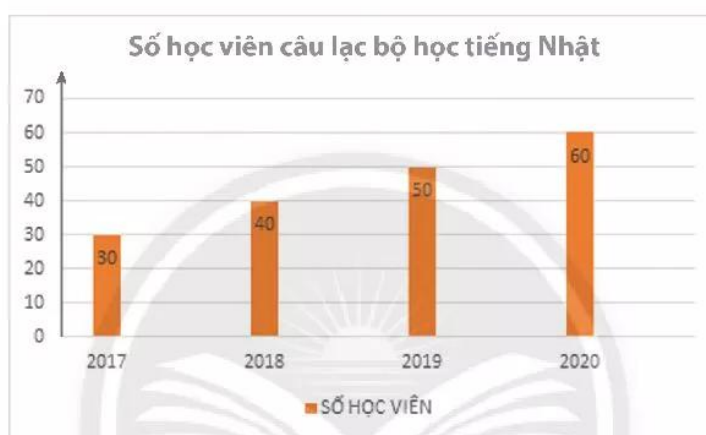
– **Vận dụng 3:** HS có cơ hội vận dụng kiến thức vừa học qua việc tìm kiếm một tình huống trong thực tế có thể dùng biểu đồ cột kép để thể hiện dữ liệu thống kê và vẽ biểu đồ cột kép đó.

IV. Hướng dẫn giải các bài tập

1.

Trái cây ưa thích của học sinh lớp 6A1	
Loại trái cây	Số học sinh ưa thích
Chuối	16
Mận	6
Cam	10
Ổi	8

2. a) Biểu đồ cột biểu diễn số liệu từ bảng:



b) Mỗi năm tăng 10 học viên.

c) Số học viên năm 2020 nhiều gấp đôi năm 2017.

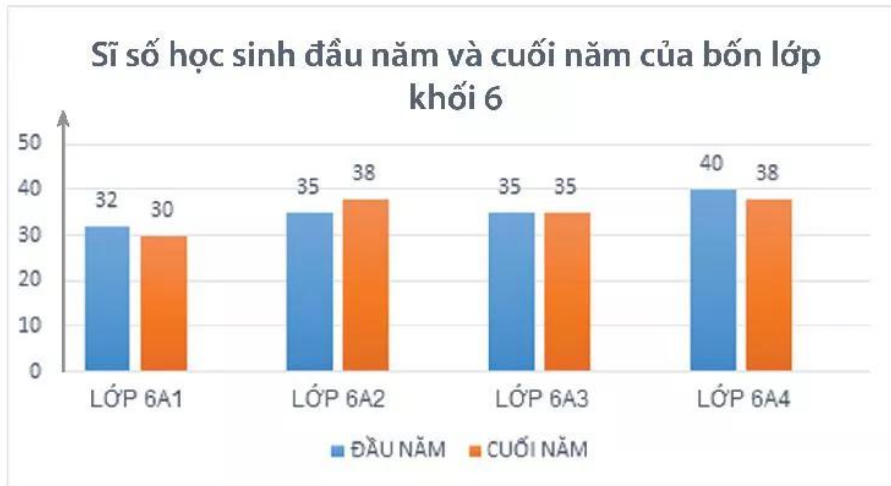
3.

Môn học	Điểm của Lan	Điểm của Hùng
Ngữ văn	8	6
Toán	6	9
Ngoại ngữ 1	10	10
Giáo dục công dân	8	6
Lịch sử và Địa lí	9	8
Khoa học tự nhiên	5	10

Nhận xét:

- Lan học tốt hơn Hùng các môn Ngữ văn, Giáo dục công dân, Lịch sử và Địa lí.
- Hùng học tốt hơn Lan các môn Toán và Khoa học tự nhiên.
- Môn Ngoại ngữ 1 hai bạn học giỏi bằng nhau.

4.



5. a) Đúng; b) Sai; c) Sai; d) Đúng.

6. Tình huống: Thống kê điểm thi đua của tổ 1 và 2 trong các tháng của học kì 1.

Tháng	Điểm thi đua của tổ 1	Điểm thi đua của tổ 2
Tháng 9	9	7
Tháng 10	9	9
Tháng 11	6	9
Tháng 12	8	10

Vẽ biểu đồ cột kép:

